

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

HỒ THỊ MINH CHI

**THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG SÁNG TÁC
CỦA MA VĂN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.34

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

Đà Nẵng, năm 2014

Công trình được hoàn thành tại

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. TÔN THẮT DỤNG**

Phản biện 1: **TS. LÊ THỊ HƯỜNG**

Phản biện 2: **TS. BÙI THANH TRUYỀN**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 8 tháng 6 năm 2014

Có thể tìm luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong nền văn xuôi đương đại Việt Nam, Ma Văn Kháng là nhà văn có nhiều đóng góp lớn. Chính vì thế, lâu nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về tiểu thuyết, truyện ngắn của ông. Với mong muốn góp thêm tiếng nói về sự khẳng định những giá trị trong sáng tác của Ma Văn Kháng, chúng tôi lựa chọn vấn đề: *Thế giới nhân vật trong các sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới* làm đề tài nghiên cứu của mình như là một sự tiếp tục tinh thần nghiên cứu sự nghiệp văn chương của nhà văn.

Thông qua hệ thống nhân vật đa dạng, phong phú, hấp dẫn, lôi cuốn người đọc; nhà văn đã bộc lộ quan điểm nghệ thuật của mình. Vì thế tìm hiểu nhân vật văn học nói chung và nhân vật trong sáng tác của Ma Văn Kháng nói riêng là công việc cần thiết, hấp dẫn gọi mời người viết thực hiện đề tài này.

Việc nghiên cứu một cách hệ thống vấn đề này sẽ giúp chúng ta thấy rõ được sự khác biệt về sự thể hiện, bút pháp của nhà văn đối với các sáng tác của các nhà văn cùng thời cũng như sự khác biệt so với truyền thống, thông qua đó người viết muốn có cái nhìn đầy đủ hơn về cuộc đời, tài năng, tư tưởng và phong cách của nhà văn.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Ma Văn Kháng là một nhà văn lớn có những đóng góp đáng kể vào công cuộc đổi mới của nền văn xuôi đương đại Việt Nam. Lâu nay đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về tiểu thuyết và truyện ngắn của ông.

** Về tiểu thuyết*

Với sự đóng góp của mình về thể loại tiểu thuyết, Ma Văn Kháng được coi là một trong những người có thành tựu đáng kể trong quá trình đổi mới tư duy tiểu thuyết, tìm hướng mới trong sáng tạo nghệ thuật. *Nghiên cứu tác phẩm Mùa lá rụng trong vườn* tác giả Trần Cương đã đưa ra nhận định: "Nghệ thuật viết tiểu thuyết của Ma Văn Kháng đã có bề dày, kết quả của một quá trình phấn đấu liên tục, bền bỉ và ở tác giả đã có định hình rõ nét phong cách nghệ thuật của mình." Trong bài viết *Độc Đám cưới không có giấy giá thú* của Lê Ngọc Y, tác giả đã nhận thấy: "Bằng cách nhìn tinh tế và hiện thực đời sống, tác giả đã có cái nhìn hiện thực, tinh táo nên không bị thói xấu, cái bất bình thường vốn nảy sinh trong xã hội đang vận động lấn át, hoặc chỉ thấy một chiều này u ám mà không thấy chiều khác đầy nắng rực rỡ."

Nhận xét chung về *Tiểu thuyết đề tài miền núi của Ma Văn Kháng*, Nguyễn Ngọc Thiện đã đề cập đến những thành công của Ma Văn Kháng trong việc xây dựng thế giới nhân vật: "Các tiểu thuyết và đề tài miền núi là một cuốn sử biên niên bằng hình tượng nghệ thuật, một phần của sách giáo khoa về đời sống và con người miền núi Tây Bắc."

Gần đây còn có những công trình nghiên cứu ít nhiều đề cập đến hệ thống nhân vật trong tiểu thuyết của Ma Văn Kháng như luận văn Thạc sỹ của Lê Thanh Hùng (2006) – *Tiểu thuyết Ma Văn Kháng thời kỳ đầu đổi mới*; Lê Minh Chung (2007) – *Tiểu thuyết Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới*; Dương Thị Hồng Liên (2008) – *Nghệ thuật tiểu thuyết Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới* và luận văn Tiến sỹ của Nguyễn Thị Huệ (2000) – *Những dấu hiệu đổi mới trong văn xuôi của Việt Nam từ 1980 đến 1986 qua*

bốn tác giả: Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Khải, Ma Văn Kháng, Nguyễn Mạnh Tuấn...

*** Về truyện ngắn**

Giai đoạn 1975-1985, các cây bút phê bình, nghiên cứu chủ yếu hướng vào tìm hiểu thể loại tiểu thuyết của Ma Văn Kháng. Từ sau 1986 giới nghiên cứu phê bình đã bắt đầu chú ý nhiều đến truyện ngắn Ma Văn Kháng. Tác giả Nguyễn Nguyên Thanh trong bài viết *Ngày đẹp trời – tính dự báo về những tình thế xã hội* – Báo Văn nghệ số 21 ngày 23/5/1987 khẳng định: “Ma Văn Kháng đã khám phá cuộc sống từ nhiều bình diện khác nhau, ông lách sâu hơn vào ngõ ngách đời sống tinh thần, tìm ra những nguyên nhân và quy luật khắc nghiệt của tồn tại xã hội.”

Khi đọc tập *Heo may gió lộng*, tác giả Trần Bảo Hưng đã có cảm nhận: “Truyện anh viết thường có lớp lang, thứ tự, ít tiểu xảo mà hấp dẫn, ngòi bút anh tỏ ra khách quan, điềm tĩnh nhưng vẫn thấm đượm tình yêu thương con người, vẫn nhói nhói nỗi đau trần thế. Không ít truyện của anh mang tính chất luận đề và chất triết lý khá rõ nhưng vẫn duyên, vẫn cuốn hút người đọc vì văn của anh đậm đà, giàu hương vị, những chi tiết đời sống phong phú, tiêu biểu và nhiều thuyết phục.”

Đáng chú ý là bài viết *Khi nhà văn đào bới bản thể ở chiều sâu tâm hồn* của Lê Nguyên đăng trên Tạp chí Văn học số 9/1999. Bằng cái nhìn sắc sảo, cách tiếp cận khoa học, tác giả đề cập đến nhiều bình diện của truyện ngắn Ma Văn Kháng. Cũng trong bài viết này, tác giả đã đề cập đến một số đặc điểm nghệ thuật truyện ngắn Ma Văn Kháng như: tính công khai bộc lộ chủ đề, sự cố ý tô

đậm tính cách nhân vật, việc lồng giai thoại vào cốt truyện, đưa thành ngữ tục ngữ vào ngôn ngữ nhân vật...

Bên cạnh những bài viết trên các báo và tạp chí, chúng tôi không thể không nhắc đến một số luận văn và đề tài khoa học tiêu biểu nghiên cứu truyện ngắn Ma Văn Kháng đã được bảo vệ thành công như luận văn của các tác giả: Phạm Mai Anh, Đỗ Phương Thảo, Nguyễn Thị Hải Yến...

...

Các công trình nghiên cứu trên đây là những tiền đề quan trọng gợi mở cho chúng tôi hình thành đề tài của luận văn này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là thế giới nhân vật trong tiểu thuyết và truyện ngắn của Ma Văn Kháng, từ đối tượng đã xác định, luận văn chỉ khảo sát những vấn đề có liên quan đến hệ thống nhân vật trong các sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Trong phạm vi nghiên cứu của luận văn, chúng tôi chỉ tập trung vào những tiểu thuyết và truyện ngắn của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới đến nay, chủ yếu là các tác phẩm sau đây:

* Tiểu thuyết: *Mùa lá rụng trong vườn, Đám cưới không có giấy giá thú, Côi cút giữa cánh đồng, Gặp gỡ ở La Pan Tân, Chuyện của Lý.*

* Truyện ngắn (gồm các tập truyện): *Một chiều giông gió, Trốn nợ, Một nhan sắc đàn bà, Mùa thu đảo chiều, Tuyển tập Truyện ngắn Ma Văn Kháng.*

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp thống kê

4.2. Phương pháp phân tích – tổng hợp

4.3. Phương pháp so sánh, đối chiếu

4.4. Sử dụng lý thuyết thi pháp học

5. Ý nghĩa khoa học của đề tài

Khảo sát *Thế giới nhân vật trong các sáng tác Ma Văn Kháng* thời kỳ đổi mới chúng tôi mong rằng sẽ:

- Góp thêm tiếng nói mới về hệ thống nhân vật trong các sáng tác của ông thời kỳ đương đại, cũng như có cái nhìn toàn vẹn hơn về quá trình vận động tư tưởng nghệ thuật của nhà văn.

- Từ đó góp phần khẳng định phong cách nghệ thuật Ma Văn Kháng và khẳng định sự đóng góp to lớn của ông trên thi đàn văn học Việt Nam thời kỳ đổi mới.

6. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu và kết luận, tài liệu tham khảo, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Hành trình sáng tạo và quan điểm nghệ thuật của Ma Văn Kháng

Chương 2: Hệ thống nhân vật trong các sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới

Chương 3: Phương thức thể hiện thế giới nhân vật trong sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới

CHƯƠNG 1

HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO VÀ QUAN ĐIỂM NGHỆ THUẬT CỦA MA VĂN KHÁNG

1.1. HÀNH TRÌNH SÁNG TẠO CỦA MA VĂN KHÁNG

1.1.1. Các chặng đường sáng tác

Những trang viết về miền núi Tây Bắc đã bắt đầu sự nghiệp sáng tác của nhà văn. Ma Văn Kháng đã cho ra đời hàng loạt những truyện ngắn, tiểu thuyết về cuộc đấu tranh, về cuộc sống và con người biên ải.

Sau 1976, khi đất nước hoàn toàn giải phóng, Ma Văn Kháng chuyển công tác về Hà Nội, trở về với cuộc sống đô thị. Nhạy cảm trước hiện thực với nỗi lo âu thế sự, nhà văn cho ra đời hàng loạt những sáng tác mang hơi thở của cuộc sống thị thành.

Sang 1986, bước sang thời kỳ đổi mới, đất nước có nhiều thay đổi, biến động. Cũng như nhiều nhà văn khác, Ma Văn Kháng đã thẳng thắn nêu lên những vấn nạn của xã hội đang bị chi phối bởi nền kinh tế thị trường, bởi đồng tiền. Ma Văn Kháng đã cho ra đời hàng loạt tác phẩm văn xuôi có giá trị phản ánh hiện thực cuộc sống của con người nơi đô thị phồn hoa đầy biến động.

** Các giải thưởng trong sự nghiệp văn chương của Ma Văn Kháng*

- Giải thưởng loại B của Hội Nhà văn Việt Nam năm 1986
- Giải thưởng của Hội đồng văn xuôi Hội Nhà văn Việt Nam 1995
- Giải thưởng Văn học ASEAN năm 1998

- Giải thưởng Nhà nước về văn học - Nghệ thuật năm 2001.
- Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật năm 2012

1.1.2. Các thể loại văn xuôi tiêu biểu

Cho đến nay, Ma Văn Kháng đã viết hơn 200 truyện ngắn, 16 cuốn tiểu thuyết, 01 tập hồi ký (*Năm tháng nhọc nhằn, năm tháng nhớ thương*), 01 tập bút ký (*Phút giây huyền diệu*).

1.1.3. Vị trí của văn xuôi Ma Văn Kháng trong văn xuôi Việt Nam đương đại

a. Một nhà văn góp công khai phá đề tài miền núi

Trước Ma Văn Kháng, một số nhà văn đã khẳng định tên tuổi của mình trên địa hạt này như Tô Hoài, Nguyên Ngọc, Mạc Phi.... Đến Ma Văn Kháng, dường như đề tài về miền núi được thể hiện đa dạng, phong phú và sâu sắc hơn khi ông có một quãng thời gian sống và làm việc nơi biên ải. Với nhiều truyện ngắn và tiểu thuyết về miền núi, Ma Văn Kháng đã khẳng định được bước phát triển vượt bậc của văn xuôi miền núi có giá trị về cuộc đấu tranh, về cuộc sống và con người vùng biên ải.

Với một phong cách riêng, Ma Văn Kháng đã đi vào khai thác đề tài đấu tranh của con người miền núi với những nét mới mẻ. Nhà văn đã tiên phong trong việc đưa đề tài về công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa vào sáng tác của mình. Các tác phẩm dựng lại một thời kỳ lịch sử thăng trầm của đồng bào thiểu số Tây Bắc với quá trình dài chiến đấu kẻ thù, vừa có sự chuyển biến trong nhận thức, tư tưởng bản thân mỗi người cùng những phong tục tập quán đặc trưng hiện lên rõ nét trong những trang viết mang nét

độc đáo riêng của nhà văn qua các tác phẩm: *Đồng bạc trắng hoa xòe, Vùng biên ải, Gặp gỡ ở La Pan Tân, Chuyện của Lý...*

b. Một trong những nhà văn tiên phong thời kỳ đổi mới

Thời kỳ đổi mới, trước sự chuyển mình của lịch sử, tự thân văn học đã đi vào hiện thực cuộc sống, con người của thời đại mới, khám phá những bức tranh sinh hoạt của cuộc sống đời thường, Đề tài về cuộc sống xã hội đầy biến động được đề cập nhiều. Có thể kể tới như Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Khải... Cùng với nhiều nhà văn trong giai đoạn này, Ma Văn Kháng là một trong những nhà văn tiên phong trong thời kỳ đổi mới. Ông là người dường như sớm nhập cuộc, được coi là người đi tiên trạm cho đổi mới văn học và đã có nhiều đóng góp to lớn khi phân tích, mổ xẻ, nghiền ngẫm vấn đề cuộc sống hôm nay: con người với tất cả mặt tốt xấu cùng hiện thực sinh động có cả ánh sáng và bóng tối.

Với số lượng tác phẩm và nội dung thời sự đặc sắc, nhà văn đã chứng tỏ được tài năng của mình, góp phần làm mới diện mạo Văn học Việt Nam thời kỳ đổi mới: *Mưa mùa hạ, Mùa lá rụng trong vườn, Đám cưới không có giấy giá thú, Ngược dòng nước lũ...*

1.2. QUAN ĐIỂM NGHỆ THUẬT CỦA MA VĂN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

1.2.1. Cái nhìn hiện thực của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới

Khi chuyển hướng sáng tác Ma Văn Kháng đã nhanh chóng tiếp cận với một hiện thực mới. Từ hiện thực miền núi hoang sơ, mộ mạc, nhà văn chuyển sang đối diện với sự xô bồ của

cuộc sống đô thị miền xuôi sau thời kỳ đổi mới với những xáo trộn dữ dội cùng những vấn đề nhức nhối của buổi giao thời mà con người phải đối diện. So với trước đây, nhà văn đã để ý, phanh phui cái xấu, các ác trên một cấp độ mới. Giờ đây, cái tốt cái xấu lẫn lộn. Thậm chí cái ác, cái bất nhân nhiều khi được che đậy hết sức tinh vi dưới nhiều bộ mặt. Xuất hiện không ít những kẻ có lối sống ích kỷ, chỉ biết chạy theo dục vọng, chạy theo đồng tiền, phá vỡ các chuẩn mực xã hội. Hiện thực mà tác giả nêu ra được lý giải rõ ràng hơn thông qua hệ thống nhân vật.

1.2.2. Quan niệm nghệ thuật về con người trong sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới

Thế giới con người trong cái nhìn của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới đông đủ các giai tầng xã hội vì thế kiểu nhân vật cũng vô cùng phong phú, đa dạng và phức tạp. Khi xây dựng nhân vật, Ma Văn Kháng đã cố gắng giải quyết số phận cá nhân trong mối liên hệ mật thiết với xã hội cộng đồng. Đằng sau mỗi số phận, mỗi cuộc đời đều ẩn chứa những vấn đề mang ý nghĩa nhân sinh. Ông đã mở ra khả năng khám phá con người ở nhiều chiều, nhiều bình diện. Con người là đối tượng để khám phá không còn là không thể quan niệm như trước. Đi sâu vào tận cùng đáy hồn người để khám phá, phát hiện là quan niệm mới của nhà văn: “Văn chương là chuyện đời thông qua việc đào bới bản thể của mình ở chiều sâu tâm hồn, chứ đâu phải là đi hót lấy cái vầng bọt nổi trên bề mặt của ngoại vật”.

CHƯƠNG 2

HỆ THỐNG NHÂN VẬT TRONG CÁC SÁNG TÁC CỦA MA VĂN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

2.1. GIỚI THUYẾT VỀ NHÂN VẬT TRONG TÁC PHẨM VĂN HỌC

2.1.1. Khái niệm về nhân vật văn học

Theo từ điển thuật ngữ văn học thì Nhân vật văn học là một đơn vị nghệ thuật đầy tính ước lệ không thể đồng nhất nó với con người có thật trong đời sống. Về vấn đề này, B.Brecht có nhận xét các nhân vật của tác phẩm nghệ thuật không phải là đơn giản là những bản dập của những con người sống mà là những hiện tượng được khắc họa phù hợp với ý đồ tư tưởng của tác giả.

Con người trong văn học không chỉ là con người ngoài đời mà còn là quan niệm về con người ấy một cách thẩm mỹ và nghệ thuật. Trong tác phẩm, các nhân vật không tách rời nhau mà liên quan với nhau, quan hệ giao tiếp với nhau tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh.

2.1.2. Hệ thống nhân vật

Nhà văn sáng tạo ra nhân vật là để thể hiện những cá nhân xã hội nhất định về quan niệm cá nhân đó. Nghĩa là nhân vật chính là phương tiện khái quát tính cách, số phận con người và các quan niệm con người của nhà văn. Các nhân vật trong tổng thể tạo thành hệ thống của chúng là một mặt của hình thức nghệ thuật của văn học, gắn liền nội dung bằng những mối liên hệ khăng khít. Sau hệ thống nhân vật là mạch ngầm của những quan niệm, những cách nhìn về cuộc sống, về con người của tác giả.

2.2. HỆ THỐNG NHÂN VẬT MANG NHỮNG NÉT ĐẶC TRƯNG VÙNG MIỀN TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

2.2.1. Con người miền núi

Ở các sáng tác thời kỳ trước, con người miền núi được khẳng định với âm hưởng ngợi ca. Họ là những con người chung, tiêu biểu cho lý tưởng cộng đồng. Những con người đó mang đậm chất sử thi, gắn bó cuộc đời họ với lợi ích tập thể và vận mệnh của dân tộc. Sau thời kỳ đổi mới, với cái nhìn đa chiều về con người, hệ thống nhân vật miền núi trong các tiểu thuyết, truyện ngắn của ông đã được khắc họa sinh động và rõ nét với những cá tính riêng biệt. Những sáng tác về đề tài miền núi của Ma Văn Kháng hướng đến cuộc sống và phong tục của người dân miền núi ở vùng biên ải xa xôi với hiện thực xã hội rối ren, phức tạp và khắc nghiệt với nhiều xung đột dữ dội. Ở trong hoàn cảnh ấy, con người miền núi được thử thách để bộc lộ sức sống và bản lĩnh của mình.

Phần đông nhân vật miền núi là những con người hiền hậu, chân chất và có trách nhiệm với đồng bào, quê hương. Trong công cuộc xây dựng xã hội mới, nhiều con người mới xốc vác, hăng hái, nhiệt tình và tiến bộ ra đời. Ở nơi biên ải mù sương ấy, bên cạnh những con người lương thiện là những kẻ độc ác, tàn bạo và bất nhân mạo danh Đảng, lợi dụng chức quyền để trục lợi, xem thường mọi người. Nếu ở những sáng tác về miền núi trước kia, Ma Văn Kháng xây dựng tuyến nhân vật xấu là những tên thực dân, tri châu, thổ phỉ và bè lũ tay sai thì ở giai đoạn sau này, nhà văn đã xây dựng hệ thống những kẻ độc ác "ăn theo cách mạng". Tuy nhiên, bộ phận những con người này không nhiều. Nhà văn

vẫn đặt niềm tin vào những con người miền núi chất phác, hồn hậu.

2.2.2. Con người thành thị

Sau khi rời núi rừng Tây Bắc, trở về cuộc sống phố thị nơi thủ đô. Ma Văn Kháng nhanh chóng nhập cuộc, gặt hái được nhiều thành công với hàng loạt truyện ngắn, tiểu thuyết nóng hổi tính thời sự, đào sâu mọi góc ngách trong mỗi con người. Đó là sự đổi thay trong cách tiếp cận đời sống ở phương diện sinh hoạt, thể sự với hệ thống nhân vật của các tầng lớp thị dân sang hèn.

Trong thế giới nhân vật thành thị của mình, tầng lớp trí thức đã có sức hút đặc biệt với ngòi bút Ma Văn Kháng với nhiều ám ảnh, trăn trở. Nhà văn đã phát hiện ra có nhiều loại trí thức. Bên cạnh những trí thức tài năng, chân chính thì còn có những trí thức giả danh, bất tài, vô dụng và độc ác. Cũng như tầng lớp trí thức, tầng lớp thị dân trong cái nhìn của Ma Văn Kháng gồm đủ loại người sang hèn, tốt xấu. Họ là những đội ngũ những người đủ thứ ngành nghề trong cái xã hội chuyển giao hỗn độn lúc bấy giờ: từ anh chữa khóa, cô hàng rượu nếp, bà giúp việc, ông xích lô... các nhân vật nơi bình dân đô thị bước vào trang văn của Ma Văn Kháng thật tự nhiên và vô cùng sống động.

2.3. SỰ ĐA DẠNG HÓA VỀ KIỂU LOẠI NHÂN VẬT

2.3.1. Kiểu nhân vật bi kịch - con người với nỗi đau đời thường

Thế giới bao quanh nhân vật trong văn xuôi Ma Văn Kháng là một thế giới đầy những bi kịch. Cuộc sống buổi giao thời đang rơi vào những hỗn tạp, biến dạng khiến xã hội chao đảo, bất an. Con người trong xã hội ấy, đặc biệt là những con người lương

thiện, có tâm huyết, trách nhiệm với cuộc đời đều lâm vào bi kịch: bị chà đạp, bị vùi dập, bị rơi vào khủng hoảng niềm tin và bế tắc không lối thoát.

Đó là người thầy giáo đầy nhân cách và tài năng nhưng loại luôn bị trù dập và phải gánh chịu bi kịch vì tài năng và nhân cách vượt trội. Hay số phận bi thảm của bà cụ tuổi xế chiều phải nhọc nhằn cuu mang hai đứa cháu nhỏ cô cút tội nghiệp. Là những người phụ nữ tài sắc nhưng "hồng nhan bạc phận", cuộc đời lại là những ngày tháng dài bị vùi dập.

2.3.2. Kiểu nhân vật tha hóa - con người bị băng hoại nhân cách

Hiện thực đa dạng, phức tạp của thời buổi kinh tế thị trường với những lo toan trong cuộc sống đời thường cùng miếng cơm manh áo hàng ngày, chính những điều đó làm nảy sinh những mâu thuẫn trong mối quan hệ giữa con người với con người trong gia đình, trong xã hội, xuất hiện những hạng người đánh mất danh dự, lương tâm của mình. Chính hiện thực cuộc sống xã hội. con người ấy đã được nhà văn phát họa qua kiểu nhân vật tha hóa - con người bị băng hoại nhân cách.

Khi viết về những con người tha hóa, Ma Văn Kháng đi sâu phản ánh sự tha hóa, xuống cấp về mặt đạo đức của một bộ phận trí thức trong xã hội. Nhiều người trí thức ngang nhiên thực hiện những hành vi thấp hèn, vi phạm đạo đức xã hội. Và trước sự biến động của thời cuộc, những con người của tầng lớp thị dân ban đầu có bản tính lương thiện nhưng cuối cùng lại tha hóa, biến chất. Hiện thực xã hội nhốn nháo, con người tôn thờ quá mức giá trị của đồng tiền và gạt bỏ mọi giá trị tinh thần.

2.3.3. Kiểu nhân vật tự ý thức - con người vượt lên số phận

Đọc văn xuôi của Ma Văn Kháng, bên cạnh những con người tha hóa - bị băng hoại về đạo đức, người đọc còn nhận thấy nhà văn ngợi ca những con người vượt lên trên thế sự đảo điên bằng tài hoa, lòng nhân ái bao dung, bằng niềm tin hướng thiện. Đó là những con người sống có bản lĩnh, luôn vượt lên trên thế sự, chấp nhận hoàn cảnh một cách ung dung tự tại, an nhiên.

Dù hiện thực cuộc sống phũ phàng, bị vùi dập và chịu nhiều đớn đau nhưng các nhân vật của Ma Văn Kháng là những con người có niềm tin mãnh liệt vào tương lai, tư duy hành động của họ đều hướng vào mục đích cao cả, tự ý thức bản thân, không khuất phục, đầu hàng số phận để vươn lên trong cuộc sống.

CHƯƠNG 3

PHƯƠNG THỨC THỂ HIỆN THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG SÁNG TÁC CỦA MA VĂN KHÁNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

3.1. CÁCH THỨC XÂY DỰNG HỆ THỐNG NHÂN VẬT

3.1.1. Xây dựng nhân vật qua ngoại hình

Đối với thế giới nhân vật trong các sáng tác của Ma Văn Kháng, ấn tượng đầu tiên đó chính là việc khắc họa các nhân vật qua ngoại hình một cách đậm nét và đặc sắc một cách rất sinh động. Thông qua miêu tả ngoại hình, nhà văn gửi gắm trong đó phẩm chất, tính cách của nhân vật. Một điều dễ nhận thấy trong hệ thống nhân vật của mình, nếu những con người thật thà, hiền lành, lương thiện thì được nhà văn ưu ái miêu tả với dáng vẻ đẹp đẽ, sáng sủa, phúc hậu và tạo được thiện cảm với người đọc ngay ở cái hình thức bề ngoài thì những kẻ xấu xa độc ác thường được nhà văn miêu tả với vẻ ngoài xấu xí, dị dạng.

Xem ngoại hình nhân vật cũng là một cách để nhận biết bản chất của họ. Nhà văn thường chú ý tới các chi tiết bình thường, nhỏ nhặt nhưng làm nên hình hài và tính cách nhân vật. Cái đẹp ngoại hình gợi đến cái đẹp về tính cách. Nhà văn miêu tả nhân vật theo hướng cá thể hóa, cụ thể hóa. Mỗi kiểu nhân vật, nhất là nhân vật phản diện có một diện mạo rất riêng nên không gây nhầm chán cho người đọc. Điều đặc biệt là khi miêu tả các nhân vật này, tác giả rất chú trọng miêu tả đôi mắt, mỗi người một vẻ nhưng đôi mắt nào cũng gian ác, thâm độc. Nhiều nhân vật đã trở thành hình tượng điển hình cho một lớp người trong xã hội.

3.1.2. Xây dựng nhân vật qua việc sử dụng yếu tố tâm linh

Với mong mỗi khi trở về quá khứ con người có thêm sức mạnh, có thêm điểm tựa, có niềm tin rũ bỏ những bụi bặm của cuộc sống, Ma Văn Kháng đã miêu tả thế giới tâm linh của con người vừa cụ thể, vừa siêu thoát với việc xây dựng những nhân vật thuộc về thế giới bên kia - đó là điểm tựa cho những con người ở thực tại. Nhà văn đi sâu khám phá và khơi rộng thế giới tâm linh con người thời hiện đại, tạo nên tinh thần lạc quan vĩnh hằng có thể đức sức chiến thắng vượt qua tất cả.

Không chỉ thế, với việc sử dụng yếu tố tâm linh, nhà văn đã vận dụng nhân tướng học để đánh giá con người.

3.1.3. Nghệ thuật biểu hiện tâm lý nhân vật

Nghệ thuật biểu hiện tâm lý nhân vật của Ma Văn Kháng trong các sáng tác thời kỳ đổi mới luôn nhiều chiều, đa dạng và biến chuyển. Nỗi đau của nhân vật ngưng đọng lại và bật lên bằng những tiếng khóc. Khi đến tận cùng của nỗi đau, con người khóc, khóc để giải tỏa những nỗi u uẩn, đón đau trong lòng. Thủ pháp độc thoại nội tâm cũng là một trong những cách hữu hiệu để khắc họa nhân vật. Nhà văn phải nắm chắc tâm lý nhân vật, nhân vật thông qua những suy nghĩ và tự đối diện với mình để bộc lộ bản chất. Vì thế, nhân vật được phát hiện ở những góc khuất nên đời hơn, thực hơn. Tính cách của nhân vật còn được thể hiện qua dòng ý thức. Dòng ý thức vừa hướng con người tới thực tại, vừa kiếm tìm thời gian đã qua. Với thủ pháp dòng ý thức, nhà văn khơi dậy những nỗi niềm sâu kín của nhân vật.

3.2. KHÔNG GIAN - THỜI GIAN NGHỆ THUẬT

3.2.1. Không gian nghệ thuật

Không gian sinh hoạt đời thường xuất hiện nhiều trong sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới. Đó là không gian để nhân vật sống, hoạt động và tự thể hiện mình trong cuộc sống thường ngày. Trong không gian ấy, con người bộc lộ đến cùng bản chất nhiều mặt: tốt - xấu, thiện - ác, cách đối nhân xử thế. Trong các tác phẩm của Ma Văn Kháng, ta thấy không gian căn phòng xuất hiện khá nhiều. Không gian này là nơi con người sống thật là mình nhất, con người có thể bộc lộ tâm trạng và bản chất nhiều mặt trong đời sống nội tâm phong phú. Đó là những chiều mưa, đêm mưa, không gian đêm tối, cảnh thiên nhiên... Một trong những nét đặc sắc trong sáng tác của Ma Văn Kháng là ở chỗ ông đã tạo dựng không gian trong tầm nhìn của nhân vật. Mọi sắc thái, mọi biểu hiện của không gian ngoại cảnh đều được khúc xạ qua lăng kính chủ quan của nhân vật cảm nó, nắm bắt nó và bộc lộ mình trong đó, không gian như một phương tiện hữu hiệu soi tỏ mọi ngõ ngách tâm tư, mã hóa cung bậc cảm xúc của nhân vật.

3.2.2. Thời gian nghệ thuật

Nhà văn Ma Văn Kháng thường sử dụng thời gian như một phương tiện hữu hiệu để phản ánh hiện thực. Không chỉ dùng thời gian như là một yếu tố điểm mốc để nêu các sự kiện, biến cố của cuộc đời nhân vật. Ma Văn Kháng còn đưa người đọc về với thời gian tâm tưởng trong quá khứ của nhân vật. Với việc sử dụng thời gian tâm tưởng trong quá khứ, nhà văn đã tạo nên những áng văn

đẹp biểu hiện dòng cảm xúc dâng trào trong tâm tình của các nhân vật.

Thời gian trong các tác phẩm của Ma Văn Kháng còn có sự đan xen, xáo trộn các bình diện thời gian làm cho các sáng tác của ông có sức khái quát số phận và tâm lý con người ở mức độ cao. Bằng cách phát huy tối đa thời gian hồi tưởng và thể hiện thời gian tương lai trong sự hiện diện của thời gian thực tại, Ma Văn Kháng đã làm nổi bật sự giằng xé, day dứt trong suy nghĩ và hành động của nhân vật.

3.3. NGÔN NGỮ VÀ GIỌNG ĐIỆU

3.3.1. Ngôn ngữ

Với phong cách làm việc cần mẫn và không ngừng sáng tạo, ngôn ngữ văn xuôi Ma Văn Kháng có một phong cách riêng, rất đặc sắc. Ngôn ngữ trong sáng tác của ông đa dạng giàu tính khu biệt, vừa gần gũi, giản dị như trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày lại vừa giàu tính biểu cảm, chan chứa chất thơ bay bổng.

Một điều dễ nhận thấy trong ngôn ngữ văn xuôi của Ma Văn Kháng từ ngôn ngữ sử thi, trang trọng trong những sáng tác trước đây đã được thay thế bằng thứ ngôn ngữ dung dị đời thường như chính cuộc sống vậy. Ngôn ngữ này chính là phương tiện tốt nhất để chuyển tải tư tưởng nghệ thuật của tác giả và đi sâu khắc họa tính cách, cũng như giải bày tình cảm con người. Nó không chỉ trong sáng tươi đẹp, giản dị mà còn cả những thô nhám và thô tục. Một đặc điểm nổi bật trong các tác phẩm của ông là việc sử dụng rộng rãi những khẩu ngữ, tục ngữ, thành ngữ. Đồng thời, nhà văn còn đặc biệt chú ý sử dụng ngôn ngữ địa phương

của từng vùng quê. Chính điều đó làm cho hiệu quả biểu đạt của nó được phát huy tối đa, tính chất đa nghĩa của ngôn ngữ tiếng Việt được thể hiện rõ rệt, và nhất là tính cách nhân vật được bộc lộ.

Bên cạnh ngôn ngữ đời thường giản dị, thì ta còn bắt gặp thứ ngôn ngữ giàu chất thơ, giàu hình ảnh và sức gợi cảm trong các sáng tác của nhà văn. Ngôn ngữ văn xuôi giàu chất thơ, giàu hình ảnh và sức gợi cảm giúp cho những suy nghĩ của nhà văn về con người, về tình đời trở nên sâu lắng hơn. Đặc biệt ở những đoạn văn chứa đựng những từ ngữ giải bày cảm xúc tâm trạng, Ma Văn Kháng đã thực sự lôi cuốn người đọc bằng những nét bút tinh tế.

3.3.2. Giọng điệu

Cũng như bao tác giả khác, Ma Văn Kháng không chỉ có một giọng điệu duy nhất mà ông còn sử dụng rất nhiều giọng điệu khác nhau. Đến với văn xuôi Ma Văn Kháng, ta bắt gặp giọng điệu trữ tình thiết tha sâu lắng; giọng điệu triết lý, triết luận; giọng điệu mỉa mai, châm biếm và giọng điệu thương cảm, xót xa. Trước hiện thực đời thường vốn ngổn ngang nhiều vấn đề bất cập của buổi giao thời, giọng điệu trữ tình của nhà văn dưới cảm hứng đời tư đưa người đọc đến vẻ đẹp tự thân của con người và cuộc sống hôm nay. Với giọng điệu triết lý, triết luận, tác giả đã tạo hiệu quả cao trong việc bộc lộ nhân sinh quan về con người, về xã hội hôm nay, gọi lên trong lòng độc giả những suy tư, trăn trở về cuộc đời. Bằng giọng điệu mỉa mai, châm biếm, nhà văn đã ché giễu, đả kích những kiểu người vụ lợi, ích kỷ, trơ trẽn. Tất cả

những giọng điệu ấy, hòa quyện trong tác phẩm góp phần quan trọng tạo nên sức hấp dẫn riêng trong các sáng tác thời kỳ đổi mới của ông, đồng thời còn góp phần quan trọng khẳng định phong cách nghệ thuật Ma Văn Kháng.

KẾT LUẬN

Qua việc nghiên cứu thế giới nhân vật trong văn xuôi Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới, chúng tôi có thể rút ra một số kết luận như sau:

1. Với gia tài đồ sộ trên cả hai thể loại tiểu thuyết và truyện ngắn, đặc biệt là truyện ngắn thời kỳ đổi mới, Ma Văn Kháng đã tạo cho mình một gương mặt mới, không hề lẫn với bất cứ nhà văn nào. Những công trình nghệ thuật của Ma Văn Kháng đã khẳng định vị trí và đóng góp của ông trong sự nghiệp phát triển của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại, đặc biệt là thời kỳ đổi mới.. Đọc các tác phẩm của ông, độc giả tìm thấy trong đó những chiêm nghiệm đời sống của một nhà văn luôn bám sát từng bước đi của đời sống xã hội và quan tâm đặc biệt tới số phận con người trước những đổi thay của lịch sử. Nhà văn đã không ngần ngại phơi bày mặt trái của đời sống xã hội ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo lý truyền thống dân tộc, làm băng hoại nhiều chuẩn mực đạo đức và nhân cách con người. Nhưng với tinh thần nhân ái, bao dung, ngòi bút Ma Văn Kháng không chỉ dừng lại việc mổ xẻ, phanh phui hiện thực mà là nghiền ngẫm, phát hiện ra vẻ đẹp ẩn chứa bên trong của con người. Những sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới đã tạo một bước đà vô cùng quan trọng và công cuộc đổi mới nền văn học trong bối cảnh bấy giờ. Có thể xem ông là một trong những cánh én đầu tiên báo hiệu sự đổi mới này.

2. Trong quan niệm nghệ thuật về con người, Ma Văn Kháng đã phản ánh hiện thực cuộc sống và con người trong một cái nhìn mới mẻ, nhiều chiều, nhiều bình diện. Đó là con người

của đời sống riêng tư, của xã hội, của tự nhiên. Thế giới nhân vật trong văn xuôi Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới đã trở nên phong phú và đa dạng hơn. Đó là hệ thống nhân vật miền núi, thị thành với đông đủ giai tầng trong xã hội được đặt trong mối quan hệ đa chiều lịch sử, xã hội, gia đình và chính mình. Trước sự chuyển mình của lịch sử, sự đổi thay của cơ chế thị trường, từ trong bản chất vốn có, con người là phong phú, phức tạp và hiện thực cuộc sống là đầy ngẫu nhiên, bất ngờ. Con người vốn phức tạp nên không thể dùng một tiêu chí, một giá trị cố định để đo đếm mà phải có những góc nhìn linh hoạt về con người. Đó là con người với những nỗi đau đời thường cùng những bi kịch cá nhân; có những cao cả và thấp hèn: những con người tự ý thức – vượt lên trên số phận và khẳng định chính mình nhưng cũng có một số bộ phận con người trong sự xô đẩy của cuộc sống đã bị tha hóa, bị băng hoại nhân cách. Qua từng trang văn, Ma Văn Kháng đã thể hiện sự trăn trở về số phận của mỗi cuộc đời, mỗi cá nhân, từ đó nhà văn mong muốn tìm kiếm những điều kiện tốt đẹp nhất để con người trở về cuộc sống đích thực, xây dựng, phát triển nó.

3. Trong phương thức thể hiện thế giới nhân vật sau thời kỳ đổi mới nhà văn đã có những cách tân đổi mới trong nghệ thuật: bằng ngòi bút tài hoa của mình, với nghệ thuật xây dựng nhân vật bằng ngoại hình ông đã khắc họa nên những hình tượng nhân vật sống động và chân thực; nhà văn cũng đã lách sâu vào vùng tâm linh bí ẩn của con người và ông cũng đã tiếp cận sự phức tạp của đời sống tâm hồn con người với sự biểu hiện tâm lý nhân vật một cách sâu sắc. Từ không gian đời thường với sự lựa chọn sáng tạo: không gian căn phòng và đặc biệt là không gian tâm trạng, nhà

văn đã tạo cho nhân vật của mình những môi trường phù hợp để bộc lộ cá tính, tâm trạng. Cùng với sự sáng tạo về không gian là sự sáng tạo về thời gian. Chính những bình diện này đã mang đến những dấu ấn riêng trong nghệ thuật thể hiện của Ma Văn Kháng. Trên con đường đi tìm sự thể hiện thế giới nhân vật tạo dấu ấn riêng của mình, tác giả đã có những tìm tòi thể nghiệm trong ngôn ngữ và giọng điệu. Bên cạnh ngôn ngữ đời thường, giản dị, giàu tính khu biệt là ngôn ngữ giàu chất thơ, giàu hình ảnh và sức gợi cảm; cùng những sắc thái giọng điệu: trữ tình, triết lý, mỉa mai châm biếm, thương cảm xót xa... đã làm nên những tiếng nói đa thanh trong văn phong của Ma Văn Kháng.

Khảo sát thế giới nhân vật trong các sáng tác của Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới, chúng tôi nhận thấy sau mỗi trang văn của ông là một trang đời của người cầm bút suốt đời không thôi trăn trở, nghĩ suy, mãi mê sáng tạo. Sự thành công đến từ các tác phẩm đó không chỉ là sự đổi mới về kỹ thuật viết mà đằng sau những trang viết đó là giá trị nhân văn mà nhà văn muốn gửi gắm, đó chính là sự tái thiết lập niềm tin sau những bi kịch trong cuộc sống. Nó là một nhu cầu cần thiết đối với bạn đọc, đặc biệt là để cân bằng và tìm lại những giá trị nhân văn đang dần mất đi trong xã hội hiện đại. Sự sáng tạo ấy đã giúp nhà văn khẳng định những giá trị nghệ thuật trong cuộc sống hôm nay.